

Số: 785/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao
- Đợt tháng 3 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Thông báo số 1057/TB-ĐHNH, ngày 12/09/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 33 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 5”;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6”;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/06/2020 “Về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao khóa 7”;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 70 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo - Đợt tháng 3 năm 2023. 

(Danh sách đính kèm)



Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3: đề th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL; P.ĐT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG 



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TÍN HỌC CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 3 NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 785/QĐ-ĐHNH, ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050606180001	Dương Thị Ly A	25/02/2000	HQ6-GE11			X	X	IIG Việt Nam
2	050607190012	Đinh Trần Bảo Anh	31/07/2001	HQ7-GE07		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050607190016	Khoa Ngọc Anh	04/01/2001	HQ7-GE04		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050609210057	Huỳnh Vũ Minh Anh	26/12/2003	HQ9-GE04		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050608200224	Bùi Tuyết Anh	11/05/2002	HQ8-GE01			X	X	IIG Việt Nam
6	050607190033	Nguyễn Thị Lan Anh	18/04/2001	HQ7-GE12	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
7	050608200018	Trần Thanh Quế Anh	26/03/2002	HQ8-GE15	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
8	050608200209	Nguyễn Phạm Hải Bình	04/12/2002	HQ8-GE08		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050608200028	Trần Nguyễn Loan Châu	29/11/2002	HQ8-GE08		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050609210153	Lâm Minh Châu	24/03/2003	HQ9-GE04		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050608200253	Nguyễn Thành Công	20/06/2002	HQ8-GE17		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	030135190102	Võ Thái Bạch Dương	17/04/2001	HQ7-GE17		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	050606180073	Trần Thị Thùy Dương	15/08/2000	HQ6-GE08	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050607190101	Nguyễn Kim Thùy Dương	30/07/2001	HQ7-GE13	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
15	050607190087	Trần Nhựt Duy	29/01/2001	HQ7-GE18		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	030136200110	Trần Thảo Duyên	15/08/2002	HQ8-GE06	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050608200049	Dư Gia Hân	20/02/2002	HQ8-GE15	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
18	050608200056	Nguyễn Thị Phương Hạnh	08/02/2002	HQ8-GE02		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050607190148	Trần Thị Mỹ Hậu	24/08/2001	HQ7-GE13	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050608200062	Trần Thảo Hiền	23/06/2002	HQ8-GE17		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
21	050606180125	Lê Đình Huân	18/07/2000	HQ6-GE08		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050610220968	Nguyễn Thị Lan Hương	12/9/2004	HQ10-GE20		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
23	050607190178	Nguyễn Thanh	Huyền	23/09/2001	HQ7-GE09	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
24	050607190200	Nguyễn Hoàng Ngân	Khánh	10/06/2001	HQ7-GE10		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
25	050606180160	Lâm Quang	Khánh	17/04/2000	HQ6-GE09	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050608200072	Nguyễn Hào Gia	Khánh	11/02/2002	HQ8-GE04	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
27	050608200394	Đỗ Gia	Khánh	29/06/2002	HQ8-GE02	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
28	050606180171	Lê Hoài	Lâm	09/01/2000	HQ6-GE10		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050608200404	Lê Thị Hương	Lan	04/06/2002	HQ8-GE16		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
30	050609210756	Trần Cao	Minh	16/07/2003	HQ9-GE15	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
31	050608200462	Nguyễn Võ Bảo	Nga	13/10/2002	HQ8-GE19	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050606180233	Phạm Thị Thùy	Ngân	28/10/2000	HQ6-GE07		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050608200475	Trần Vũ Bảo	Ngân	20/07/2002	HQ8-GE17		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050607190289	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	04/12/2001	HQ7-GE04	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
35	050608200476	Võ Thị Kim	Ngân	09/01/2002	HQ8-GE02	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050608200487	Huỳnh Thái	Ngọc	01/03/2002	HQ8-GE15		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050608200486	Hoàng Bảo	Ngọc	04/09/2002	HQ8-GE01			X	X	IIG Việt Nam
38	030536200127	Lưu Bích	Ngọc	15/08/2002	HQ8-GE01	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
39	050608200119	Phan Thảo	Nhân	21/06/2002	HQ8-GE02	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050609212088	Lê Đình	Nhân	11/07/2003	HQ9-GE07	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	050606180276	Nguyễn Phương Bảo	Nhi	17/04/2000	HQ6-GE09		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
42	050607190348	Nguyễn	Nhi	19/10/2001	HQ7-GE17	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050608200126	Bùi Lê Tuyết	Như	12/04/2002	HQ8-GE16		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050608200128	Nguyễn Diễm Quỳnh	Như	10/01/2002	HQ8-GE14		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
45	050607190382	Trần Thị Kiều	Oanh	18/11/2001	HQ7-GE12	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
46	050609211120	Nguyễn Thanh	Phúc	07/15/2003	HQ9-GE02		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
47	050606180315	Dương Thúy	Quỳnh	14/11/2000	HQ6-GE07		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
48	050609211316	Nguyễn Phú	Thành	09/18/2003	HQ9-GE01	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
49	050609211357	Nguyễn Văn Thi	06/20/2003	HQ9-GE26		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050607190482	Nguyễn Ngọc Mai Thi	25/11/2001	HQ7-GE13	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
51	050609212206	Lê Nguyễn Hoài Thi	16/09/2003	HQ9-GE26	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
52	050608200697	Nguyễn Thị Anh Thư	23/03/2002	HQ8-GE15		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050607190512	Nguyễn Thị Anh Thư	19/10/2001	HQ7-GE17	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
54	050608200679	Phan Thị Bích Thùy	01/03/2002	HQ8-GE15		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
55	050607190499	Nguyễn Thu Thủy	17/09/2001	HQ7-GE17	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
56	050608200619	Ngô Mỹ Tiên	31/12/2001	HQ8-GE02	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
57	050607190542	Phan Khánh Toàn	04/09/2001	HQ7-GE01		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
58	050608200734	Trần Thị Hoài Trâm	15/04/2002	HQ8-GE16	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
59	050609211560	Đặng Thị Thu Trang	04/30/2003	HQ9-GE27		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050607190552	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/06/2001	HQ7-GE16	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
61	050609212298	Trần Thị Thanh Trúc	04/11/2003	HQ9-GE27		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	030805170145	Nguyễn Đức Tuấn	24/03/1999	HQ5-GE10				X	IIG Việt Nam
63	050607190628	Phạm Phương Uyên	20/11/2001	HQ7-GE09	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
64	050608200193	Văn Mỹ Uyên	07/05/2002	HQ8-GE05	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
65	050609212328	Lê Thị Phương Vi	29/12/2003	HQ9-GE10	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050607190640	Nguyễn Tường Viên	15/12/2001	HQ7-GE11		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
67	030135190734	Chu Vũ Xuân Vy	12/02/2001	HQ7-GE16		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050606180463	Trần Thảo Vy	17/04/2000	HQ6-GE09		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
69	050609212336	Lê Tường Vy	29/03/2003	HQ9-GE28		X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	030135190744	Trần Khả Vy	19/06/2001	HQ7-GE06	X			X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng: 70 sinh viên ✓